

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thừa.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Võ Thanh Phong – Nghề nghiệp: Phó trưởng phòng Phòng Quản lý đô thị thành phố Gò Công;
 2. Bà Đinh Thị Kim Phụng – Nghề nghiệp: Phó chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Gò Công.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố G, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá D, sinh năm 1998 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú và chỗ ở: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ngại và bà Trần Thị B; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 25/9/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 56/2017/HSST; đã được xóa án tích.

- Ngày 09/10/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 12/2018/HS-ST. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 56/2017/HSST ngày 25/9/2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 01 năm 09 tháng tù; đã được xóa án tích.

- Ngày 30/7/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo, theo Bản án số 18/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2021; đã được xóa án tích.

- Ngày 15/5/2023, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện G ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; theo Quyết định số 11/QĐ-UBND;

- Ngày 04/10/2024, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã B, huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 06/6/2024 tại ấp L, xã B, huyện G; theo Quyết định số 104/QĐ-XPHC;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2024, tạm giam từ ngày 12/6/2024 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố G, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu Mai Thị Ngọc T, sinh ngày 31/7/2008 (xin vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu phố G, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang;

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Mai Tấn P, sinh năm 1985 (có mặt);

Nơi cư trú: Khu phố G, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Mai Tấn P, sinh năm 1985 (có mặt);

Nơi cư trú: Khu phố G, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang;

2. Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 2004 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp Bình Trung, xã Thạnh Nhựt, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;

Chỗ ở: Ấp Phú Quý, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;

3. Bà Trần Thị B, sinh năm 1971 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang;

- *Người làm chứng:* Cháu Mai Tấn T1, sinh năm 2011 (vắng mặt);

- *Người đại diện hợp pháp:* Anh Mai Tấn P, sinh năm 1985 (có mặt);

Nơi cư trú: Khu phố G, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 06/6/2024, Nguyễn Bá D điều khiển xe mô tô biển số 63AE-061.03 từ nhà tại ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang đến địa bàn thành

phố G với ý định tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến ngôi nhà của anh Mai Tấn P tọa lạc khu phố G, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang, D nhìn thấy nhà khóa cửa nên dựng xe 63AE-061.03 bên ngoài cổng lối đi vào.

Thời điểm này trời đang mưa, D mặc áo mưa màu xanh đen đi vào nhà gõ cửa xem có người trong nhà hay không thì cháu Mai Tấn T1 là con anh P ra mở cửa. Khi vào nhà, D nhìn thấy một cái điện thoại màu đen đang sạc pin trong tủ kính nhưng do có em T1 đang đứng ở đó nên D không lấy trộm được. D giả vờ hỏi T1 với giọng lớn tiếng “cha mày đâu, thiếu nợ tao sao chưa trả”, T1 trả lời “không có cha con ở nhà, có chị con ở nhà, đang bên trong phòng ngủ”. D nói với cháu T1 kêu Mai Thị Ngọc T là con của anh P ra nói chuyện nhằm tạo điều kiện để D lấy cái điện thoại đang sạc pin trong tủ kính nhưng do T ở phòng ngủ kế bên nên đi ra ngay, D không lấy điện thoại được.

Lúc này T đi ra và hỏi “chú kiếm cha con có gì không”, D giả vờ đặt ra câu chuyện nói với T giọng lớn tiếng “cha mày đâu, thiếu nợ sao không trả, gọi điện cho cha mày về đây”. T đi vào phòng ngủ lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y51 để gọi cho cha là anh Mai Tấn P, cùng lúc này D đi theo vào phòng của cháu T, khi cháu T bấm gọi điện thoại cho anh P, anh P chưa kịp bắt máy trả lời thì D nhanh chóng giật lấy cái điện thoại của cháu T đang cầm trên tay, rồi đi ra bên ngoài, cháu T đi theo giật lại điện thoại nhưng không đủ sức giật lại, sau đó D nhanh chóng bỏ đi ra xe mô tô chạy đi. Trên đường về nhà, D ghé dọc đường trên địa bàn huyện G tháo sim và ốp lưng điện thoại ném bỏ nhưng không nhớ ném bỏ ở vị trí nào.

Đến tối cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Gò Công tiến hành truy xét, xác định người thực hiện hành vi phạm tội là Nguyễn Bá D nên Cơ quan điều tra thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với D, đồng thời thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y51, số Seri 9594664112003K7, màu xanh;
- 01 (một) xe mô tô loại Future FI màu trắng đen, biển số 63AE-601.03.
- 01 (một) bộ đồ đi mưa (gồm áo và quần) màu xanh;
- 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xám có chữ Vespa.
- Anh Mai Tấn P giao nộp 01 (một) đĩa CD có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh của D trong quá trình tẩu thoát được camera ghi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố G đã thu giữ đoạn video có hình ảnh liên quan.

Theo Kết luận giám định số 1231/KL-KTHS ngày 27/9/2024 của Phòng K - Công an tỉnh T đối với chứng cứ là dữ liệu điện tử trên như sau:

- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.

- Đặc điểm đối tượng: Nón bảo hiểm có vành phía trước màu xám, mang khẩu trang màu trắng, quần áo dài màu xanh dương bóng có nón trùm đầu, phía sau áo có sọc ngang màu trắng.

- Trích xuất, in hình ảnh hoạt động của đối tượng thể hiện từ ảnh 1 đến ảnh 4 của bản ảnh kèm theo.

* Theo Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố G xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án như sau:

- 01 (một) điện thoại di động loại “Vivi Y51”, màu xanh, số Seri 9594664112003167 trị giá: 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSTXGC ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Bá D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội “Cướp giật tài sản”;

2/ Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2024.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD có chứa đoạn video ghi lại hình ảnh của D trong quá trình tẩu thoát.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ đồ đi mưa (gồm áo và quần) màu xanh; 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xám có chữ Vespa, thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại và người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2]. Về nội dung vụ án: Vào ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại nhà ông Mai Tấn P tọa lạc khu phố G, phường L, thành phố G, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Bá D sau khi dùng thủ đoạn gian dối để tiếp cận với bị hại cháu Mai Thị Ngọc T và tài sản của cháu T là 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y51 màu xanh thì thực hiện hành vi cướp giật điện thoại di động của cháu T sau đó nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản bị chiếm đoạt trị giá 1.400.000 đồng.

Lời khai nhận trên của bị cáo Nguyễn Bá D đã phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G; kết luận định giá số 11/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố G, lời khai của người bị hại, người làm chứng, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan cơ điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Bá D đã có hành vi công khai giật lấy tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y51 màu xanh có giá trị 1.400.000 đồng của cháu T khi cháu dưới 16 tuổi rồi nhanh chóng tẩu thoát, cho nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về động cơ, mục đích, tính chất của tội phạm: Bị cáo có đầy đủ sức khỏe và năng lực hành vi, nhưng chỉ vì chây lười lao động, bị cáo đã cố ý thực hiện việc phạm tội nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo D có nhân thân không tốt, đã từng bị đưa ra xét xử nhiều lần và bị xử phạt vi phạm hành chính.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Bá D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo nhờ người thân tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về tình tiết tăng nặng: không có.

Trên cơ sở đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện hành vi phạm tội với người dưới 16 tuổi. Mặt khác, bị cáo D có nhân thân không tốt, đã từng bị đưa ra xét xử nhiều lần và bị xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên sau khi được tái hòa nhập hoà nhập cộng đồng, bị cáo không nhận thức được lỗi lầm của mình mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm, đồng thời cho bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị B là mẹ ruột D; thay mặt D tự nguyện hỗ trợ, bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho bị hại Mai Thị Ngọc T, cháu T đã nhận được tiền không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8]. Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã trao trả các tài sản cho bị hại và người liên quan do không liên quan đến hành vi phạm tội là có căn cứ.

* Vật chứng còn tạm giữ:

- 01 (một) bộ đồ đi mưa (gồm áo và quần) màu xanh; 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xám có chữ Vespa. Xét đây là tài sản của bị cáo D, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

[10]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 171, Điều 38; Điều 47, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Các Điều 106; 136; 292; 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá D phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2024.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ đồ đi mưa (gồm áo và quần) màu xanh; 01 (một) cái nón bảo hiểm màu xám có chữ Vespa, thời gian thực hiện sau khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố G và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gò Công).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Bá D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Gò Công;
- Chi cục THADS thành phố Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Tp.Gò Công;
- Cơ quan điều tra Công an Tp.Gò Công;
- Nhà tạm giữ Công an Tp.Gò Công;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, Bị hại, Người đại diện bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thừa